

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BÁO CÁO THỐNG KÊ KHẢO SÁT HÀI LÒNG NHÂN VIÊN Y TẾ

Thời gian khảo sát: Quý 2/2019

Tổng số nhân viên được khảo sát: 463

THÔNG TIN NGƯỜI ĐIỀN PHIẾU

A1	Gới tính	
	Nam	153
	Nữ	310
A2	Tuổi (TB)	35.937
A3	Chuyên môn đào tạo chính	
	Bác sĩ	78
	Dược sĩ	31
	Điều dưỡng, hộ sinh	202
	Kỹ thuật viên	24
	Khác	128
A4	Bằng cấp cao nhất	
	Trung cấp	207
	Cao đẳng	17
	Đại học	115
	Cao học, CKI	41
	Tiến sĩ, CKII	15
	Khác	68
A5	Số năm công tác trong ngành Y (TB)	11.00
A6	Số năm công tác tại bệnh viện hiện nay (TB)	10.26
A7	Vị trí công tác hiện tại	
	Lãnh đạo bệnh viện	0
	Trưởng khoa/phòng/trung tâm	12
	Phó khoa/phòng	10
	NV biên chế/hợp đồng dài hạn	433
	Hợp đồng ngắn hạn	0
	Khác	8
A8	Phạm vi hoạt động chuyên môn	
	Khối hành chính	43
	Cận lâm sàng	88
	Nội	96
	Ngoại	105
	Sản	0
	Nhi	0
	Truyền nhiễm	0
	Chuyên khoa lẻ (mắt, TMH, RHM,...)	0
	Các khoa không trực tiếp KCB	0

Dược	30
Dự phòng	0
Khác (ghi rõ)	101

A9	Anh/chị có được phân công kiêm nhiệm nhiều việc không?	
	Không kiêm nhiệm	407
	Kiểm nhiệm từ 2 công việc	47
	Kiểm nhiệm từ 3 công việc trở lên	9

A10	Trung bình Anh/chị trực mấy lần trong một tháng	3.96
-----	---	------

ĐÁNH GIÁ SỰ HÀI LÒNG VỀ BỆNH VIỆN

ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG		4.34
A	Sự hài lòng về môi trường làm việc	4.25
A1	Phòng làm việc khang trang, sạch sẽ, thoáng mát.	4.30
A2	Trang thiết bị văn phòng, bàn ghế làm việc... đầy đủ, các thiết bị cũ, lạc hậu được thay thế kịp thời.	4.30
A3	Có bố trí phòng trực cho NVYT.	4.28
A4	Phân chia thời gian trực và làm việc ngoài giờ hành chính hợp lý.	4.27
A5	Các trang bị bảo hộ cho NVYT (quần áo, khẩu trang, găng tay...) đầy đủ, không bị cũ, nhàu nát, không bị hạn chế sử dụng.	4.25
A6	Môi trường học tập tạo điều kiện cho NVYT cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ: thư viện, phòng đọc, tra cứu thông tin, truy cập internet...	4.24
A7	Môi trường làm việc bảo đảm an toàn cho NVYT.	4.30
A8	Bệnh viện bảo đảm an ninh, trật tự cho NVYT làm việc.	4.28
A9	Người bệnh và người nhà có thái độ tôn trọng, hợp tác với NVYT trong quá trình điều trị.	4.02
B	Sự hài lòng về lãnh đạo trực tiếp, đồng nghiệp	4.39
B1	Lãnh đạo có năng lực xử lý, điều hành, giải quyết công việc hiệu quả.	4.43
B2	Lãnh đạo phân công công việc phù hợp với chuyên môn đào tạo của nhân viên.	4.40
B3	Lãnh đạo quan tâm, tôn trọng, đối xử bình đẳng với các NVYT.	4.41
B4	Lãnh đạo lắng nghe và tiếp thu ý kiến đóng góp NVYT.	4.41
B5	Lãnh đạo động viên, khích lệ nhân viên khi hoàn thành tốt nhiệm vụ, có tiến bộ trong công việc.	4.43
B6	Đồng nghiệp có ý thức hợp tác để hoàn thành nhiệm vụ chung.	4.36
B7	Môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết.	4.36
B8	Đồng nghiệp chia sẻ kinh nghiệm, giúp đỡ nhau trong công việc.	4.39
B9	Đồng nghiệp quan tâm, giúp đỡ nhau trong cuộc sống.	4.36
C	Sự hài lòng về quy chế nội bộ, tiền lương, phúc lợi	4.31
C1	Các quy định, quy chế làm việc nội bộ của bệnh viện rõ ràng, thực tế và công khai.	4.35
C2	Môi trường làm việc tại khoa/phòng và bệnh viện dân chủ.	4.31
C3	Quy chế chi tiêu nội bộ công bằng, hợp lý, công khai.	4.30
C4	Việc phân phối quỹ phúc lợi công bằng, công khai.	4.34
C5	Mức lương tương xứng so với năng lực và cống hiến.	4.27
C6	Chế độ phụ cấp nghề và độc hại xứng đáng so với cống hiến.	4.19
C7	Thưởng và thu nhập tăng thêm ABC xứng đáng so với cống hiến.	4.19

C8	Cách phân chia thu nhập tăng thêm công bằng, khuyến khích nhân viên làm việc tích cực.	4.29
C9	Bảo đảm đóng BHXH, BHYT, khám sức khỏe định kỳ và các hình thức hỗ trợ ốm đau, thai sản đầy đủ.	4.41
C10	Tổ chức tham quan, nghỉ dưỡng đầy đủ.	4.37
C11	Có phong trào thể thao, văn nghệ tích cực.	4.37
C12	Công đoàn bệnh viện hoạt động tích cực.	4.35
D	Sự hài lòng về công việc, cơ hội học tập và thăng tiến	4.31
D1	Khối lượng công việc được giao phù hợp.	4.19
D2	Công việc chuyên môn đáp ứng nguyện vọng bản thân.	4.27
D3	Bệnh viện tạo điều kiện cho NVYT nâng cao trình độ chuyên môn.	4.40
D4	Bệnh viện tạo điều kiện cho NVYT học tiếp các bậc cao hơn.	4.38
D5	Công khai các tiêu chuẩn cho các chức danh lãnh đạo.	4.35
D6	Bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo dân chủ, công bằng.	4.32
D7	Có cơ hội thăng tiến khi nỗ lực làm việc.	4.28
E	Sự hài lòng chung về bệnh viện	4.47
E1	Cảm thấy tự hào khi được làm việc tại bệnh viện.	4.45
E2	Đạt được những thành công cá nhân khi làm việc tại bệnh viện.	4.36
E3	Tin tưởng vào sự phát triển của bệnh viện. trong tương lai.	4.51
E4	Sẽ gắn bó làm việc tại khoa, phòng hiện tại lâu dài.	4.51
E5	Sẽ gắn bó làm việc tại bệnh viện lâu dài.	4.52
E6	Mức độ hài lòng nói chung về lãnh đạo bệnh viện.	4.54
E7	Tự đánh giá về mức độ hoàn thành công việc tại bệnh viện.	4.42
G	Anh/Chị có ý kiến hoặc đề xuất nào khác với Bộ Y tế và lãnh đạo bệnh viện?	

Người lập biểu


 Nguyễn Hoàng Anh

Trưởng phòng TCCB



BS.CK2. Hồ Huỳnh Long